

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HSST

Ngày: 30/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Thuý

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Danh Tuyên

- Bà Hoàng Thị Kim Liên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Xuân Giáp - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 30/7/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/TLST - HS ngày 06/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2018/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Q** - Sinh ngày 08 tháng 3 năm 1994 tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: khối 7, phường Nghi T, Thị xã C, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 9/12. Con ông: Trần Hữu Đ1, sinh năm 1952. Con bà: Trần Thị D, sinh năm 1954. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 12/02/2015 bị xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.
thủ thách : 12 tháng về tội : “Trộm cắp tài sản” theo bản án HSST số: 07/2015 của
Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/4/2018 đến ngày 17/4/2018. Bị áp dụng biện
pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác
do Công an thị xã Cửa Lò thụ lý. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Võ Minh Đ2, sinh năm 1998.

Trú tại: xóm Khánh Đ, xã Nghi K, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 14/09/2016 Trần Văn Q, đang ở nhà thì có Hoàng
Minh P, sinh năm 1996 trú tại xóm 10, xã Nghi X, huyện Nghi L gọi điện thoại rủ
đi trộm chó thì Q đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì Q đi đến khu vực cầu
Bara thuộc xã Nghi Q thì gặp Phúc. Tại đây P đưa cho Q 2 chiếc cần câu chó mà P
đã chuẩn bị từ trước, rồi dùng xe máy chở Quyền ngồi sau đi đến khu vực ngã tư
Ông Điều thuộc xóm 11, xã Nghi H, huyện Nghi L thì dừng lại. Tại đây, Q và P
gặp Nguyễn Tiến K, sinh năm 2000, trú tại: xóm 15, xã Nghi T, huyện Nghi L và
Nguyễn Đình Đ3, sinh năm 1992, trú tại: xóm 2, xã Nghi H, huyện Nghi L. Do P
đã rủ từ trước nên K và Đ3 cũng biết là đi trộm chó và đồng ý đi cùng. Sau đó, Q
đưa cho K cầm 01 chiếc cần câu chó và cả 4 người cùng đi trên 02 xe máy đi tìm
chó để câu trộm, đi dạo một vòng không tìm thấy chó để câu trộm, nên cả nhóm tập
trung tại khu vực phường Nghi T, Thị xã C. Sau đó, cả 4 người đổi lái cho nhau, cụ
thể Q chở K bằng xe máy của P và Đ3 chở Phúc bằng xe máy của Đ3. Lúc này, K
và P ngồi sau, mỗi người cầm một cần câu chó khi đi qua khu vực Hồ Tôm thuộc

xóm Khánh Đ, xã Nghi Kh, huyện Nghi L phát hiện thấy 01 con chó đực lông màu đen nặng 10kg của anh Võ Minh Đ2, sinh năm 1998 trú tại xóm Khánh Đ, xã Nghi Kh, huyện Nghi L. Đ3 chở P đi lên phía trước để cảnh giới còn Q điều khiển xe máy áp sát vào con chó để K thực hiện việc câu chó. K dùng cần câu chó ngoắc vào cổ con chó sau đó Q điều khiển xe máy chạy kéo lê con chó trên đường được khoảng 15 mét thì bị ngã xe. Lúc này, người dân và lực lượng công an xã phát hiện nên truy đuổi. Q và K bỏ lại cả xe máy, cần câu chó và con chó rồi bỏ chạy. Sau đó, Q quay trở về nhà và khoảng một tuần sau bỏ trốn vào tỉnh Gia Lai.

Đến ngày 08 tháng 4 năm 2018, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Trần Văn Q đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Lộc để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 61 ngày 18/9/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nghi Lộc, kết luận: 01 con chó đực lông màu đen nặng khoảng 10 kg trị giá : 650.000đồng.

Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là ngày 14/9/2016 thì Trần Văn Q đang còn tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Cụ thể: Ngày 12/02/2015 Trần Văn Q bị Tòa án thị xã Cửa Lò xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy hành vi của Q đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS-HS ngày 04/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc đã truy tố Trần Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, điều 138 BLHS năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 09 đến 12 tháng tù.

Về dân sự: tài sản đã được trả lại ngay cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 14/9/2016, Trần Văn Q đã có hành vi câu trộm một con chó đực lông màu đen của gia đình anh Võ Minh Đ2, sinh năm 1998 trú tại xóm Khánh Đ, xã Nghi K, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An, trị giá 650.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp, Trần Văn Q đang có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, nên hành vi lần này của Trần Văn Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn có cơ sở.

[3]. Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm thì mới có tác dụng răn đe và giáo dục chung.

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã đến công an để đầu thú, trị giá tài sản chiếm đoạt không lớn nên cần áp dụng các tình tiết được quy định tại điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

[4]. Về dân sự: Tài sản đã được trả lại ngay cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Vật chứng vụ án:

- 01 (một) chiếc cần câu chỏ được làm bằng gậy tre dài 1m, đường kính 2cm, phía trước có dây cáp, bên ngoài được bọc bằng băng keo màu đen là phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát: 37B1-998.21 do Trần Văn Q điều khiển khi trộm chỏ là tài sản của anh Hoàng Văn Sửu- SN:1968 trú tại xóm 10, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vào ngày 14/09/2016 anh Sửu đã cho con trai là Hoàng Minh Phúc mượn đi chơi nhưng sau đó Phúc lại đưa cho Quyền điều khiển đi trộm chỏ. Anh Sửu không biết việc Phúc sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có cơ sở.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát 37K1-733.94 do Nguyễn Đình Đức điều khiển để đi trộm chỏ là chiếc xe máy của chị Lê Thị Thu, sinh năm 1971 trú tại: xóm 2, xã Nghi Hợp, huyện Nghi Lộc, , tỉnh Nghệ An (mẹ của Đức). Chị Thu cho Đức mượn xe đi chơi nhưng không biết việc Đức sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã không thu giữ chiếc xe này.

[6]. Trong vụ án này còn có Hoàng Minh P, Nguyễn Đình Đ3, Nguyễn Tiến K là những người cùng tham gia với Trần Văn Q trong việc trộm cắp tài sản nhưng do P, Đ3, K chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định là đúng quy định pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - *Khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;*

- *Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;*

- *Khoản 2, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thị hành án, nhưng bị cáo được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/4/2018 đến ngày 17/4/2018.

2. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu huỷ 01 (một) chiếc cần câu chó được làm bằng gậy tre dài 1m, đường kính 2cm, phía trước có dây cáp, bên ngoài được bọc bằng băng keo màu đen (Vật chứng hiện được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2018).

3. Về án phí: bị cáo Trần Văn Q phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.
Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Công an h. Nghi Lộc;
- VKSND h. Nghi Lộc;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, Bị hại;
- Chi cục T.H.A DS h.Nghi Lộc;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Đức Thúy